TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2026/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2026/TLST-HNGĐ ngày 15/6/2026 về việc "*Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Phan Quỳnh L, sinh ngày 10/11/1995;

Số CCCD: 010195006057, cấp ngày 27/6/2021

+ Anh Nguyễn Đức L1, sinh ngày 08/5/1990;

Số CCCD: 010090005345, cấp ngày 10/8/2021

Cùng địa chỉ: Số nhà C, đường N, tổ C C, phường L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 kết hôn ngày 20/3/2021 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân do hai người tự nguyện, tìm hiểu. Sau khi kết hôn anh, chị sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do sự khác biệt về quan điểm sống, cách suy nghĩ về nhận thức cũng như vai trò, trách nhiệm của mỗi người trong đời sống hôn nhân dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hàn gắn được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Chị L và anh L1 đã sống ly thân từ tháng 03/2026 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 đề nghị Tòa án xem xét công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 22/10/2021. Nay ly hôn anh, chị thống nhất, thoả thuận: Chị Phan Quỳnh L được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Duy T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Duy T là 5.000.000đ(*Năm triệu đồng)/*tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 mỗi người phải chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 22/10/2021 cho chị Phan Quỳnh L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Duy T là 5.000.000đ(*Năm triệu đồng)/*tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Đức L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Phan Quỳnh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Đức L1 không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Nguyễn Đức L1 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.Về lệ phí tòa án: Chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 mỗi người phải chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002350 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Phan Quỳnh L và anh Nguyễn Đức L1 đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDT. Lào Cai(1);
- VKSNDKV 6- Lào Cai (2);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai(1);
- UBND P. Lào Cai (1);
(Kết hôn 20/3/2021)
- Người yêu cầu (2);
- Lưu VP(1);
- Lưu hồ sơ vụ án(1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng